

Bản án số:153/2022/HS-ST

Ngày: 07 - 6 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Pên tòa: Ông Phạm Văn Vĩ;

Các Hội thẩm nhân dân:1.Bà Nguyễn Thị Bạ

2.Ông Nguyễn Hữu Long(Giáo viên nghỉ hưu)

- Thư ký Pên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột: Bà Bùi Thị Lê Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 149/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình Đ;Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Em.Sinh ngày: 15/9/1997; Tại: Tỉnh Đắk Nông.Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12. Con ông: Nguyễn Đức H, sinh năm: 1967, nghề nghiệp: Làm nông; Con bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1968, nghề nghiệp: Làm nông, đều trú tại: Thôn 1, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.Bị cáo là con út trong gia đình có hai anh em ruột.Bị cáo chưa có vợ con.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày 27/02/2022 cho đến nay.

2. Lê Văn P; Giới tính: Nam Tên gọi khác: Không.Sinh ngày: 21/9/2005; Tại: Tỉnh Đắk Nông.Nơi cư trú: Thôn 1, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông. Quốc tịch: Việt Nam;Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12. Con ông: Lê Văn H, sinh năm: 1978, nghề nghiệp: Làm nông; Con bà: Huỳnh Thị Bích H, sinh năm: 1985, nghề nghiệp: Làm nông, đều trú tại: Thôn 1, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.Bị cáo là con cả trong gia đình có ba anh em ruột.Bị cáo chưa có vợ con.Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, kể từ ngày 27/02/2022 cho đến nay (Các bị cáo có mặt tại Pên tòa).

- Người giám hộ cho bị cáo Lê Văn P: Bà Huỳnh Thị Bích Hồng; sinh năm: 1985(Có mặt)

Địa chỉ: xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn P: Ông Ngô Đình K – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk(Có mặt);

-Người bị hại: Bà Lê Thị Yến N; sinh năm: 1975(Có mặt)

Địa chỉ: Thôn 4, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Chu Hoàng P; sinh năm: 2004(Vắng mặt)

Địa chỉ: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Ông Nguyễn Bá P; sinh năm: 1987(Có mặt)

Địa chỉ: phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Bà Nguyễn Thị Thu Phượng; sinh năm: 1991(Vắng mặt)

Địa chỉ: xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại Phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/12/2021, Lê Văn P mượn Nguyễn Đình Đ 01 chiếc xe mô tô để đi chơi cùng cháu Chu Hoàng P (sinh năm: 2004, trú tại: xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk) thì bị Cảnh sát giao thông Công an huyện Krông Ana tạm giữ. Đ yêu cầu Lê Văn P và cháu Chu Hoàng P mỗi người phải chịu một nửa tiền phạt để đóng phạt lấy xe ra nhưng cháu Chu Hoàng P không đồng ý. Bực tức vì cháu Chu Hoàng P không chịu bỏ tiền nộp phạt nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của cháu Chu Hoàng P để bán lấy tiền nộp phạt. Nguyễn Đình Đ nói Lê Văn P qua nhà cháu Chu Hoàng P xin ngủ nhờ một đêm để trộm điện thoại thì Lê Văn P đồng ý. Do Lê Văn P không có điện thoại di động nên khoảng 19 giờ ngày 22/12/2021, Đ mượn chị Nguyễn Thị Thu P(sinh năm: 1991, trú tại: Thôn 1, xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông, là chị họ của Đ) 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, màu Gold, dung lượng 64Gb, gắn sim số 0906519591 đưa cho Lê Văn P, để khi nào trộm được điện thoại của cháu Chu Hoàng P, Lê Văn P sẽ liên lạc với Đ đến lấy. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu xám-bạc-đen, biển số 47E1-094.76 chở Lê Văn P đến nhà cháu Chu Hoàng P tại Thôn 4, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk. Sau đó, Lê Văn P và cháu Chu Hoàng P đi vào huyện Krông Ana, tỉnh Đắk Lắk chơi. Đến khoảng 03 giờ ngày 23/12/2021, Lê Văn P và cháu Chu Hoàng P về nhà cháu P ngủ. Khoảng 30 phút sau, khi thấy cháu P đã ngủ say, Lê Văn P lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, dung lượng 64Gb, màu trắng, số Imei 1: 357375097614940; số Imei 2: 357375097745777 để trên bàn máy may và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J8, màu đen, số Imei 1: 359051096938568; số Imei 2: 359052096938566 để trên giường trong phòng ngủ của chị Lê Thị Yến N (là mẹ của cháu P), rồi Lê Văn P nhắn tin cho Đ. Biết đã trộm được điện thoại, Đ điều khiển chiếc xe mô tô biển số 47E1 - 094.76 đến nhà cháu P. Tại đây, Lê Văn P đem 02 chiếc điện thoại đã trộm cắp được đưa cho Đ, rồi quay vào tiếp tục ngủ. Đ đem 02 chiếc điện thoại về cất giấu dưới nệm trong phòng ngủ của Đ tại Xã T, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Sáng ngày 23/12/2021, chị Lê Thị Yến N (sinh năm: 1975, trú tại: Thôn 4, xã Hòa Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, là mẹ của cháu P) phát hiện bị mất trộm 02 chiếc điện thoại di động nêu trên nên đã trình báo sự việc đến cơ quan Công an.

Tại Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 11/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XR, dung lượng 64Gb, màu trắng, trị giá 5.900.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J8, màu đen, trị giá 1.500.000 đồng. Tổng tài sản là 7.400.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 161/CT-VKS TPBMT ngày 16 tháng 5 năm 2022, Viện Kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột đã quyết định truy tố ra trước Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, để xét xử đối với các bị cáo Nguyễn Đình Đ và Lê Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại Pên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

-Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm 0 khoản 1 Điều 52, khoản 1,2,5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Nguyễn Đình Đ từ: 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng.

-Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1,2,5 Điều 65, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Lê Văn P từ: 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

*Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 585, Điều 589 BLDS.

-Đối với ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thu Phượng, là người cho bị cáo Nguyễn Đình Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số: 47E1-094.76 và chiếc điện thoại di động Iphone 6S: Quá trình điều tra xác định, ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thu không biết các bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại di động để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thu là phù hợp.

-Đối với hành vi không làm thủ tục sang tên đổi chủ chiếc xe mô tô biển số 47E1 - 094.76 của ông Nguyễn Bá P: Ngày 27/4/2022, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử phạt hành chính, hình thức: Phạt tiền, số tiền: 500.000 đồng đối với ông Nguyễn Bá P là phù hợp

-Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, dung lượng 64Gb, màu trắng, số Imei 1: 357375097614940; số Imei 2: 357375097745777 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J8, màu đen, số Imei 1: 359051096938568; số Imei 2: 359052096938566, là tài sản hợp pháp của bà Lê Thị Yên N. Ngày 27/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết

định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho bà Lê Thị Yến N quản lý, sử dụng là phù hợp.

-Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số: 47E1-094.76 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của chiếc xe mô tô 47E1-094.76: Quá trình điều tra xác định, chiếc xe mô tô 47E1-094.76 thuộc sở hữu hợp pháp của ông Nguyễn Bá P, là anh họ của bị cáo Nguyễn Đình Đ. Ngày 22/12/2021, ông P cho bị cáo Đ mượn chiếc xe mô tô 47E1-094.76, ông P không biết bị cáo Đ sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội. Ngày 27/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 47E1-094.76 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe cho ông Nguyễn Bá P quản lý, sử dụng là phù hợp.

-Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S, màu Gold, dung lượng 64Gb, số Imei: 355423070739979, có gắn sim 0906519591, là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu Phượng. Ngày 27/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Nguyễn Thị Thu P quản lý và sử dụng là phù hợp.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb, số Imei: 355351089458184, gắn sim số 0398322792, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình Đ sử dụng để nhắn tin với bị cáo Lê Văn P nhằm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

-Về trách Nệm dân sự: Bà Lê Thị Yến N đã nhận lại hai chiếc điện thoại di động và không yêu cầu các bị cáo Nguyễn Đình Đ, Lê Văn P phải bồi thường gì thêm là phù hợp.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn P tranh luận tại Pên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 36, Điều 100 Bộ luật hình sự cho bị cáo Lê Văn P mức hình cải tạo không giam giữ vì bị cáo Lê Văn P phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, bị cáo có Nền tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, gây hậu quả ít nghiêm trọng.

Tại Pên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Đình Đ và Lê Văn P không tranh luận gì thêm và thừa nhận hành vi phạm tội của mình đã gây ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng một mức án nhẹ nhất vì bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Tp. Buôn Ma Thuột, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại Pên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Pên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, diễn biến hành vi bị cáo đã thực hiện, phù hợp với toàn bộ vật chứng đã thu được ...Nhu vậy, có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên khoảng 03 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, tại nhà của bà Lê Thị Yến N ở Thôn 4, xã Hoà Phú, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Nguyễn Đình Đ và bị cáo Lê Văn P đã rủ nhau trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, dung lượng 64Gb, màu trắng, trị giá 5.900.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J8, màu đen, trị giá 1.500.000 đồng của chị Lê Thị Yến N. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 7.400.000 đồng.

Các bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”

-Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Đình Đ đã có hành vi xúi giục bị cáo Lê Văn P, là người dưới 18 tuổi phạm tội, quy định theo điểm 0 khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

-Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Đình Đ và bị cáo Lê Văn P quá trình điều tra đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được quy định tại điểm h,i, s khoản 1 Điều 51, của Bộ luật hình sự 2015

Bị cáo Nguyễn Đình Đ và bị cáo Lê Văn P đã được người bị hại là bà Lê Thị Yến N viết đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị cáo Nguyễn Đình Đ có ông nội là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Do đó, cần xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

Hành vi phạm tội của Nguyễn Đình Đ và bị cáo Lê Văn P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại, là một trong những quyền về tài sản được pháp luật hình sự bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, các bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình; thế nhưng chỉ vì ham lợi bất chính không chịu lao động, không có thu nhập nhằm đáp ứng nhu cầu cuộc sống của bản thân, mà các bị cáo đã không tôn trọng pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, các bị cáo phải chịu trách Nhiệm hình sự về tội trộm cắp tài sản theo viện dẫn như trên.

Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân từng bị cáo.

Hội đồng xét xử xét thấy: Trong vụ án này các bị cáo tham gia nhưng giữa các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy Nên bị cáo Nguyễn Đình Đ có hành vi xúi

giục người dưới 18 tuổi phạm tội, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội nên mức hình phạt của bị cáo Nguyễn Đình Đ phải cao hơn bị cáo Lê Văn P.

Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội đối với từng bị cáo. Tuy Nền, đối với các bị cáo có Nền tình tiết giảm nhẹ có nhân thân tốt có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện để cải tạo tại địa phương nên không cần cách ly các bị cáo cũng đủ để trừng trị, răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Xét tranh luận tại Pên tòa của người bào chữa cho bị cáo Lê Văn P đề nghị áp dụng cho Lê Văn P được hưởng mức án cải tạo không giam giữ vì hành vi phạm tội của bị cáo có Nền tình tiết giảm nhẹ. Hội đồng xét xử xét thấy không có căn cứ vì đã áp dụng đầy đủ các tình tiết theo quy định của pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội với mục đích nhằm thu lợi bất chính tuy Nền các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ít không ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015 đối với các bị cáo.

[4]. Các biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm c Khoản 2 và Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 585, Điều 589 BLDS.

-Đối với ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thu Phượng, là người cho bị cáo Nguyễn Đình Đ mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số: 47E1-094.76 và chiếc điện thoại di động Iphone 6S: Quá trình điều tra xác định, ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thu P không biết các bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại di động để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý đối với ông Nguyễn Bá P và bà Nguyễn Thị Thu P là phù hợp.

-Đối với hành vi không làm thủ tục sang tên đổi chủ chiếc xe mô tô biển số 47E1 - 094.76 của ông Nguyễn Bá P: Ngày 27/4/2022, Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra quyết định xử phạt hành chính, hình thức: Phạt tiền, số tiền: 500.000 đồng đối với ông Nguyễn Bá P là phù hợp.

-Chấp nhận ngày 27/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XR, dung lượng 64Gb, màu trắng, số Imei 1: 357375097614940; số Imei 2: 357375097745777 và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J8, màu đen, số Imei 1: 359051096938568; số Imei 2: 359052096938566 cho bà Lê Thị Yến N quản lý, sử dụng là phù hợp.

-Chấp nhận ngày 27/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô biển số 47E1-094.76 cùng Giấy chứng nhận đăng ký xe cho ông Nguyễn Bá P quản lý, sử dụng là phù hợp.

-Chấp nhận ngày 27/02/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6S, màu Gold, dung lượng 64Gb, số Imei: 355423070739979, có gắn sim 0906519591 cho bà Nguyễn Thị Thu P quản lý và sử dụng là phù hợp.

-Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb, số Imei: 355351089458184, gắn sim số 0398322792, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình Đ sử dụng để nhắn tin với bị cáo Lê Văn P nhằm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên cần tịch thu, sung ngân sách nhà nước là phù hợp.

-Về phần dân sự: Bà Lê Thị Yên N đã nhận lại hai chiếc điện thoại di động và không yêu cầu các bị cáo Nguyễn Đình Đ, Lê Văn P phải bồi thường gì thêm là phù hợp.

[5]. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 22 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm 0 khoản 1 Điều 52, Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Đình Đ:12(Mười hai)tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 24(Hai bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Nguyễn Đình Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Đình Đ có trách Nệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Nguyễn Đình Đ phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

2.Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1, Khoản 2, Khoản 5 Điều 65; Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Lê Văn P: 07(Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 14 (Mười bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lê Văn P cho Ủy ban nhân dân xã Tâm Thắng, huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lê Văn P có trách Nệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Bị cáo Lê Văn P phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

*Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, dung lượng 32Gb, số Imei: 355351089458184, gắn sim số 0398322792, là tài sản của bị cáo Nguyễn Đình Đ sử

dụng để nhấn tin với bị cáo Lê Văn P nhằm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/05/2022)

-Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đình Đ và bị cáo Lê Văn P mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TAND TC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Thi hành án phạt tù (để thi hành);
- Chi cục THADS Tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại, các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**
(Đã ký)

Phạm văn Vĩ